

Số: 187/KH-UBND

Sơn La, ngày 29 tháng 8 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện Thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình về công tác cải cách hành chính tại tỉnh Sơn La năm 2019

Thực hiện Thông báo số 269/TB-VPCP ngày 31/7/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc thông báo ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình tại buổi làm việc với Lãnh đạo tỉnh Sơn La về công tác cải cách hành chính (CCHC). Để phát huy lợi thế, khắc phục khó khăn, thống nhất phương hướng nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Sơn La trong thời gian tới theo Thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình, Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành Kế hoạch thực hiện Thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình về công tác cải cách hành chính tại tỉnh Sơn La năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chấn chỉnh và khắc phục những tồn tại hạn chế của công tác CCHC trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh Sơn La. Trong đó tập trung khắc phục, chấn chỉnh ngay những tồn tại, hạn chế đã được Đoàn kiểm tra CCHC của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ kết luận.

Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác CCHC trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 3241/KH-UBND ngày 22/12/2015 của UBND tỉnh về kế hoạch CCHC tỉnh Sơn La giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Sơn La năm 2019; phát huy kết quả đã đạt được, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện các nội dung cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị năm 2019 và những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã rà soát đánh giá đúng thực trạng, kết quả và hạn chế trong thực hiện các nội dung, nhiệm vụ công tác CCHC; tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch thực hiện kết luận về công tác CCHC của UBND tỉnh.

Từng bước đẩy mạnh công tác CCHC, nâng cao năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Các nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Tiếp tục tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nhất là phải phát huy được các tiềm năng, thế mạnh lớn của Sơn La trong phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thủy điện, kinh tế lâm nghiệp và du lịch; gắn kết chặt chẽ công tác cải cách hành chính với thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và công tác cải cách hành chính của bộ, ngành để đảm bảo tính hiệu quả và đồng bộ, thống nhất trong cải cách hành chính của từng ngành, lĩnh vực, góp phần *“sớm xây dựng Sơn La trở thành tỉnh phát triển khá trong vùng trung du và miền núi phía Bắc”*.

1.2. Gắn cải cách hành chính với việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30 tháng 10 năm 2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện *“tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”* trong nội bộ và thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

1.3. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu; tạo chuyển biến nhận thức trong toàn hệ thống chính trị và bộ máy công quyền, làm cho cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thấm nhuần lời dạy và tư tưởng của Bác Hồ là *“công bộc của dân”*, phải *“gần dân, hiểu dân, học dân, trọng dân, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, liêm, chính, kiệm, cần”*; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020.

1.4. Nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn toàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện, sửa đổi, bổ sung những văn bản sai thẩm quyền, có dấu hiệu trái pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương.

1.5. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là tiếp tục kịp thời tháo gỡ các rào cản để thúc đẩy nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, xuất khẩu nông sản..., trong đó tập trung tổng kết, đánh giá, nhân rộng kết quả triển khai thí điểm các sáng kiến cải cách; kiểm soát chặt chẽ quy định thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, hạn chế tối đa việc giải quyết quá hạn, không để xảy ra tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, đảm bảo đúng nguyên tắc *“lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm phục vụ”* theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ.

1.6. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và gắn kết chặt với chính sách tinh giản biên chế trên cơ

sở triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; đẩy mạnh phân cấp thẩm quyền giải quyết công việc gắn quyền hạn với trách nhiệm trong công tác tổ chức bộ máy và cán bộ theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

1.7. Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.8. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cán bộ của tỉnh thời gian vừa qua. Thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về đánh giá công chức, viên chức, bảo đảm khách quan, trung thực.

1.9. Tổ chức triển khai xây dựng Chính quyền điện tử phải gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính nhằm tăng cường tính hiệu quả, bền vững. Trước mắt, tiếp tục triển khai có hiệu quả việc gửi nhận văn bản điện tử theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg; rà soát lại việc tổ chức dịch vụ công trực tuyến hiện nay, kết hợp với việc rà soát thủ tục hành chính, từ đó xây dựng lộ trình, giải pháp triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 hiệu quả, tiết kiệm; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến 2025 được Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019.

1.10. Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả Chỉ số cải cách hành chính trong theo dõi, đánh giá; triển khai việc khảo sát, đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, công khai, minh bạch, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của người dân, tạo sự đồng thuận của người dân, xã hội đối với việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính.

2. Các nhiệm vụ cụ thể (Có biểu chi tiết kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ nội dung Kế hoạch nêu trên khẩn trương tổ chức quán triệt và triển khai có hiệu quả Kế hoạch tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Đồng thời định kỳ báo cáo kết quả thực hiện các nội dung Kế hoạch lồng

ghép trong Báo cáo công tác CCHC quý, năm về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp).

2. Giao Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên tiến hành kiểm tra công vụ để kịp thời chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ, giờ giấc làm việc và văn hóa ứng xử nơi công sở trong thực hiện nhiệm vụ CCHC trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, chỉ đạo. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Sơn La;
- Lưu: VT, NC, Hải (32b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Quốc Khánh

NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 188/KH-UBND, ngày 29/ 8/2019 của UBND tỉnh Sơn La)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH			
1	Các cơ quan, đơn vị là thành viên Ban Chỉ đạo CCHC của tỉnh, tổ chức rà soát lại các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 3026/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh; Công văn 878/UBND-NC ngày 25/3/2019; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 24/01/2019 của Ban Chỉ đạo tỉnh về CCHC năm 2019; Công văn số 2106/UBND-NV ngày 27/6/2019; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh và kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị; đôn đốc, chỉ đạo thực hiện đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ về thời gian, chất lượng theo yêu cầu	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	31/12/2019
2	Triển khai Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng về quản trị doanh nghiệp, pháp luật về đầu tư, doanh nghiệp cho các chủ doanh nghiệp. Nâng cao vai trò hỗ trợ, tư vấn, trợ giúp pháp lý đối với doanh nghiệp, hợp tác xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Quý IV/2019
3	Hoàn thành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2019 trên địa bàn tỉnh Sơn La.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện;	Hoàn thành trong tháng 10/2019

4	Tổ chức thẩm định Chỉ số CCHC năm 2019 của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và Tổ chức Hội nghị công bố	Sở Nội vụ	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố.	Tháng 12/2019
5	Triển khai Kế hoạch Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2019.	Sở Nội vụ	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Quý IV/2019
6	Tổ chức cuộc thi tìm kiếm sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính tỉnh Sơn La năm 2019	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Quý IV/2019
7	Tổ chức điều tra xã hội học đánh giá chỉ số CCHC năm 2019 của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.	Sở Nội vụ	- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; - UBND các xã, phường, thị trấn.	Quý IV/2019
II CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
1	Thực hiện đúng quy trình xây dựng và ban hành văn bản Quy phạm pháp luật theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tư pháp	Thường xuyên
2	Xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa và xây dựng báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa VB QPPL của tỉnh gửi Bộ Tư pháp.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Theo quy định
3	Tổ chức kiểm tra, xử lý VB QPPL tại các đơn vị, địa phương và xử lý vấn đề phát hiện qua kiểm tra.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	31/12/2019

4	Cập nhật văn bản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật	Sở Tư pháp	Trung tâm thông tin, Văn phòng UBND tỉnh; Trung tâm lưu trữ lịch sử, Sở Nội vụ	Thường xuyên
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH			
1	Rà soát, báo cáo mức độ hoàn thành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Quý IV/2019
2	Rà soát TTHC, tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh công bố Bộ TTHC thuộc lĩnh vực quản lý đúng quy định	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
3	Công khai, cập nhật đầy đủ, kịp thời TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia; đơn đốc việc công khai TTHC tại bộ phận một cửa, trên Cổng/Trang thông tin điện tử của ngành, địa phương đầy đủ, đúng quy định; đơn đốc việc niêm yết Bộ TTHC mới, sửa đổi, bổ sung các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	- Thực hiện thường xuyên - Báo cáo kết quả hàng quý và năm
4	Công khai đầy đủ về tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng thông tin điện tử/Cổng dịch vụ hành chính công/Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh/Bộ phận tiếp nhận và kết quả cấp huyện	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
5	Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh đúng quy định	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên

6	Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh báo cáo Văn phòng Chính phủ	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Theo quy định
7	Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động của công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm những cá nhân và tổ chức tùy tiện đặt ra các quy định trái pháp luật, trái thẩm quyền, gây khó khăn, phiền hà cho các đơn vị, tổ chức và người dân khi liên hệ giải quyết TTHC	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	- Thực hiện thường xuyên - Báo cáo kết quả hàng quý và năm
8	Tập trung khắc phục tình trạng giải quyết TTHC trễ hẹn cho tổ chức và cá nhân; các trường hợp giải quyết TTHC trễ hẹn phải có văn bản xin lỗi theo quy định, đồng thời báo cáo nêu rõ lý do trễ hẹn với cơ quan có thẩm quyền để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh). Thực hiện đầy đủ các quy định hiện hành trong giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân; ghi chép, cập nhật kết quả xử lý đầy đủ vào hệ thống sổ theo dõi thống nhất trong toàn tỉnh; bắt buộc phải ghi phiếu hẹn trả kết quả đối với các công việc có thời gian giải quyết trên 01 ngày làm việc.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	- Thực hiện thường xuyên - Báo cáo kết quả hàng quý và năm
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY			
1	Thực hiện đúng các quy định về chức năng,	Các sở, ban, ngành,	Sở Nội vụ	Thường xuyên

	nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị	UBND cấp huyện		
2	Xây dựng Đề án sắp xếp các Ban quản lý dự án cấp tỉnh, cấp huyện	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Quý IV/2019
V	CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC			
1	Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật; tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Các cơ quan, đơn vị	Sở Nội vụ	Quý IV/2019
2	Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Quý IV/2019
3	Tổ chức tuyển dụng công chức đảm bảo đúng quy định của pháp luật	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Quý IV/2019
4	Xây dựng Đề án thi nâng ngạch công chức theo quy định của Nghị định số 161/2018/NĐ-CP và Thông tư số 03/2019/TT-BNV	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Quý IV/2019
5	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Quý IV/2019

VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG			
1	Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 28/6/2016 phê duyệt kế hoạch chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập thành Công ty cổ phần giai đoạn 2016- 2020 theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố và UBND các xã	Quý IV/2019
2	Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 117/2013/NĐ-CP và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ, duy trì 100% đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập cấp huyện được giao thực hiện tự chủ	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Quý IV/2019
3	Tổ chức thực hiện, rà soát đánh giá việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ	Sở Tài chính	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	Quý IV/2019
VII	HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH			
1	Triển khai cung ứng dịch vụ công trực tuyến theo Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 30/5/2019 của UBND tỉnh	Sở Thông tin truyền thông	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	Theo lộ trình kế hoạch đề ra
2	Ban hành quy trình nội bộ, Quy trình điện tử đối với việc giải quyết từng TTHC cấp tỉnh, huyện, xã thực hiện thống nhất trên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; Trung tâm Phục vụ	Quý III/2019

	địa bàn tỉnh đáp ứng quy định. Phần đầu đến cuối năm 2019, 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cập nhật, theo dõi tình hình thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa		hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã	
3	Nâng cấp phần mềm, bổ sung thiết bị phục vụ triển khai hệ thống thư điện tử công vụ đến cấp xã	Sở Thông tin truyền thông	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	Quý III/2019
4	Triển khai Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 15/8/2019 về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 11/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019- 2020, định hướng đến năm 2025	Sở Thông tin truyền thông	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	Theo lộ trình kế hoạch đề ra
5	Triển khai việc xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cấp theo Quyết định 849/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 và Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 14/3/2018 của UBND tỉnh Sơn La	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, thị trấn.	Theo lộ trình kế hoạch đề ra

